TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA HÀNH** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số:02/2025/ DSST
Ngày 10 - 3 - 2025
V/v: *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Hải Nam.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Kiều Việt Phương
2. Bà Nguyễn Thị Kiều Hoanh.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 10 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2024/TLST- DS, ngày 23 tháng10 năm 2024 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST- DS, ngày 24/01/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2025/QĐST- DS, ngày 19/02/2025, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông Lê Văn T , sinh năm: 1987. (Vắng mặt có lý do)

Địa chỉ: Số nhà A, đường B, phường C, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

* *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Minh X, sinh năm: 1983. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 16/10/2024, ông Lê Văn T trình bày: Ngày 07/7/2023, bà Nguyễn Thị Minh X có vay của tôi 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) thời gian vay 60 ngày kể từ ngày ký hợp đồng vay, lãi xuất 0%/tháng, với mục đích kinh doanh. Đã quá thời gian trả nợ nhưng bà X không trả nợ cho tôi. Nay tôi yêu cầu bà X phải trả cho tôi 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) tôi không yêu cầu tiền lãi.

* Bị đơn bà Nguyễn Thị Minh X đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng qui định của pháp luật nhưng không có bản trình bày ý kiến và không đến phiên tòa xét xử vụ án.

* *Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành nêu quan điểm giải quyết vụ án:*

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 26,35,91,92,96,147,227,228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 40, Điều 288, Điều 357; Điều 463; Điều 465; Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 6 nghị quyết 04/2017/NQ – HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn T , buộc bà Nguyễn Thị Minh X phải trả cho ông Lê Văn T số tiền 100.000.000đ.

Bị đơn phải chịu án phí dân sơ thẩm theo qui định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Bà Nguyễn Thị Minh X có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: Xã H, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Minh X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng đều vắng mặt không có lý do, ông T có đơn xin xét xử vắng mặt căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bà X, ông T .

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Bà Nguyễn Thị Minh X là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, tại thời điểm viết giấy mượn tiền ngày 07/7/2023, bà X không bị đe dọa, cưỡng ép viết giấy mượn tiền, nên giấy mượn tiền này là hợp đồng vay tài sản được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự. Tại Giấy vay tiền hai bên thỏa thuận thời gian vay 60 ngày kể từ ngày ký hợp đồng với lãi xuất 0%/tháng. Nhưng bà X không thực hiện đúng hợp đồng. Nên ông T khởi kiện đối với bà X là có căn cứ pháp luật.

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự quy định " *Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn*" và khoản 3 Điều 466 Bộ luật dân sự " *Địa điểm trả nợ là nơi cư trú hoặc nơi đặt trụ sở của bên cho vay, trừ trường hợp có thỏa thuận khác*".

Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T , buộc bà Nguyễn Thị Minh X phải trả 100.000.000 đồng tiền vay gốc cho ông T .

[3] Bà Nguyễn Thị Minh X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[3.1] Hoàn trả cho ông Lê Văn T số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[4] Ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, khoản 2 Điều 244, Điều 266, Điều 271, Điều 273, của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 2 nghị quyết 04/2017/NQ – HĐTP ngày 05/6/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Căn cứ Điều 463, khoản 1, khoản 3 Điều 466 Bộ luật dân sự.

Tuyên xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn T .

- Buộc bà Nguyễn Thị Minh X phải trả cho ông Lê Văn T số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Hoàn trả lại cho ông Lê Văn T số tiền 2.500.000 đồng *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí số: 0004072, ngày 16/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành.

- Bà Nguyễn Thị Minh X phải nộp 5000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kiều Hoanh **Kiều Việt Phương** **Phạm Hải Nam**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi
- VKS huyện Nghĩa Hành;
- Cơ quan THADS huyện Nghĩa hành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Hải Nam

TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

HUYỆN NGHĨA HÀNH
TỈNH QUẢNG NGÃI

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN THẢO LUẬN

Vào hồi 8 giờ 15 phút, ngày 19 tháng 2 năm 2025, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hải Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Kiều Việt Phương
2. Bà Nguyễn Thị Kiều Hoanh.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 05/2024/TLST- DS, ngày 23 tháng10 năm 2024 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST- DS, ngày 24/01/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2025/QĐST- DS, ngày 19/02/2025, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông Lê Văn Thủy, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Số nhà 465/15/10, đường Nguyễn Công Phương, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

* *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Minh Thảo, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Thôn Hiệp Phổ Bắc, xã Hành Trung, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các qui định của pháp luật:

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Minh Thảo vắng mặt lần thứ nhất không có lý do Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa. Phiên tòa sẽ được mở lại vào lúc 14h ngày 10/3/2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành.

- Biểu quyết: 3/3.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây lập xong hồi 8 giờ 20 phút cùng ngày, đọc lại cho tất cả cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ | **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ánh Nga **Nguyễn Thị Kiều Hoanh** **Phạm Hải Nam**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**

Phạm Hải Nam

TOÀ ÁN NHÂN DÂN NAM
HUYỆN NGHĨA HÀNH
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 14 giờ 30 ngày 10 tháng 3 năm 2025, tại phòng Nghị án,
Hội đồng xét xử sơ thẩm sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Phạm Hải Nam
Hội thẩm nhân dân
1. Bà Kiều Việt Phương
2. Bà Nguyễn Thị Kiều Hoanh.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 05/2024/TLST- DS, ngày 23 tháng10 năm 2024 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST- DS, ngày 24/01/2025, giữa các đương sự*:*

* *Nguyên đơn:* Ông Lê Văn Thủy, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Số nhà 465/15/10, đường Nguyễn Công Phương, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

* *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Minh Thảo, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Thôn Hiệp Phổ Bắc, xã Hành Trung, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

***1*/. Về xác định quan hệ pháp luật*:** *"Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản "*.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

2/ Về áp dụng điều luật:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, khoản 2 Điều 244, Điều 266, Điều 271, Điều 273, của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 2 nghị quyết 04/2017/NQ – HĐTP ngày 05/6/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Căn cứ Điều 463, khoản 1, khoản 3 Điều 466 Bộ luật dân sự.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

3/ Về nội dung:

* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Thủy.

- Buộc bà Nguyễn Thị Minh Thảo phải trả cho ông Lê Văn Thủy số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Hoàn trả lại cho ông Lê Văn Thủy số tiền 2.500.000 đồng *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí số: 0004072, ngày 16/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành.

- Bà Nguyễn Thị Minh Thảo phải nộp 5000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 10 tháng 3 năm 2025.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Kiều Việt Phương	**Nguyễn Thị Kiều Hoanh**
	Phạm Hải Nam

TOÀ ÁN NHÂN DÂN NAM
HUYỆN NGHĨA HÀNH
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THẢO LUẬN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH

Vào hồi 8 giờ 20 ngày 17 tháng 3 năm 2022, tại phòng nghị án,

Hội đồng xét xử sơ thẩm sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hải Nam

Hội thẩm nhân dân

1. Ông Lê Tấn Hùng

2. Ông Ngô Văn Lâm

Tiến hành thảo luận vụ án dân sự thụ lý số: 05/2021/TLST- DS, ngày 25 tháng10 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST- DS, ngày 24/02/2022, giữa các đương sự*:*

**** Nguyên đơn:*** Vợ chồng anh Lê Tấn Lộc, sinh năm 1990; chị Nguyễn Thị Thu Hằng, sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn An Sơn, xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

**** Bị đơn:*** Vợ chồng anh Võ Văn Nhân, sinh năm 1979; chị Lâm Ngọc Ánh Nga, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn Đại Xuân, xã Hành Thuận, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Người làm chứng:

Chị Vũ Quỳnh Hương, sinh năm 1978

Trú tại: TDP Phú Vinh Tây, thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào sự có mặt của các đương sự tại phiên tòa:

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Tại phiên tòa vợ chồng anh Võ Văn Nhân, chị Lâm Ngọc Ánh Nga vắng mặt lần thứ nhất không có lý do, căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa.

Phiên tòa sẽ được mở lại vào lúc 7h 30 ngày 07/4/2022 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành.

- Biểu quyết: 3/3.

Biên bản thảo luận đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây lập xong hồi 8 giờ 30 phút cùng ngày, đọc lại cho tất cả cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tấn Hùng **Ngô Văn Lâm**

Phạm Hải Nam